TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 17/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Mỹ Đức, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 316/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn V sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn TS, thị trấn ĐN, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Nghĩa L sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn HX, xã ĐH, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình L hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện L hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình L hôn giữa: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị Nghĩa L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị Nghĩa L thuận tình L hôn.

2.2. Về con chung:

Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị Nghĩa L đều xác nhận có hai con chung. Giao cháu Nguyễn Quang H sinh ngày 08/5/2014 và cháu Nguyễn Trung

D sinh ngày 01/8/2016 cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc có thoả thuận khác. Xác nhận anh Nguyễn Văn V không yêu cầu chị Nguyễn Thị Nghĩa L cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu mới.

Chị Nguyễn Thị Nghĩa L có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung:

Các đương sự xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Áp dụng Khoản 04 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 05; điểm a, đ khoản 06 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn V nộp toàn bộ 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng dự phí đã nộp, số tiền còn lại anh tự nguyện sung ngân sách nhà nước theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002091 ngày 19/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- UBND thị trấn ĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Thắng